

Năm học 2025 - 2026

Thời gian: 80 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:Lớp:.....

Điểm	Nhận xét của giáo viên	
	Điểm đọc to	Điểm đọc hiểu

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

I- Đọc thành tiếng (3 điểm)

II- Đọc thầm và làm bài tập (7 điểm)

Đọc thầm đoạn văn sau, trả lời các câu hỏi và làm bài tập:

CON ĐƯỜNG LÀNG

Con đường rộng 4 mét, chạy thẳng tắp, nối liền quốc lộ với các xóm ven sông. Tới đầu thôn, nó tỏa đi các nơi bởi các lối mòn, hương lộ dọc ngang chi chít như bàn cờ, chạy băng băng qua cánh đồng trồng trái, thoáng mát. Đường làng được bao phủ bởi hàng cây bạch đàn xanh cao, đẹp đẽ. Mùi trái cây đang độ chín. Mùi lúa đã lên đồng, thơm mơn, hun hút sữa non theo gió lan tỏa ngát dịu. Hương hoa đồng nội, hòa với khí trời trong xanh tĩnh lặng càng làm cho con người cảm thấy dễ chịu, khỏe khoắn sau một ngày làm việc ngoài đồng mệt nhọc. Chú bé cười trâu đi về, cô hàng gánh nước tưới rau bên đường, bác nông dân vác cày đi về trong hoàng hôn đượm màu tím đỏ. Phía tây, mặt trời dần khuất sau núi, chỉ còn lại vài tia nắng nhẹ nhàng buông lơi.

Con đường làng có từ lâu lắm. Xưa kia, các cụ kể rằng, để có được con đường liên thông với nhau, cha ông ta đã cật lực đào đất đắp đường, mồ hôi nhuộm đầm máu hồng, đối mặt với đất trời khắc nghiệt. Rồi trải qua bao năm tháng dài dẫu, trải qua bao thăng trầm của cuộc sống, con đường làng vẫn lặng im chịu đựng như là nhân chứng cho mọi biến cố lịch sử đã đi qua. Bao lớp người đã ra đi và biết bao người đã già biệt cuộc sống để bảo vệ quê hương, đất nước

và bảo vệ chính ngôi làng yêu quý- nơi chôn rau cắt rốn của mình khi có nạn ngoại xâm.

Theo *Trường Xuân*

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất cho các câu 1, câu 2, câu 3, câu 4:

Câu 1 : (0,5 điểm) Đoạn văn trên thuộc kiểu bài văn miêu tả gì?

- A. Tả cảnh.
- B. Tả đồ vật.
- C. Tả cây cối.

Câu 2: (0,5 điểm) Tác giả quan sát con đường làng bằng những giác quan nào?

- A. Thị giác, thính giác.
- B. Thị giác, khứu giác.
- C. Khứu giác, thính giác.

Câu 3: (0,5 điểm) Chi tiết nào miêu tả con đường làng?

- A. Đường mềm như dải lụa, uốn quanh một gốc đa.
- B. Từ đầu thôn, nó tỏa đi các nơi bởi các lối mòn, hương lộ dọc ngang chi chít như bàn cờ, chạy băng băng qua cánh đồng trồng trái, thoáng mát. Đường làng được bao phủ bởi hàng cây bạch đàn xanh cao, đẹp đẽ.
- C. Con đường ngoằn ngoèo, uốn khúc.

Câu 4 : (0,5 điểm) Chi tiết nào trong đoạn 1 cho thấy sự gắn bó của dân quê với đường làng?

- A. Con đường rộng 4 mét, chạy thẳng tắp, nối liền quốc lộ với các xóm ven sông.
- B. Phía tây, mặt trời dần khuất sau núi, chỉ còn lại vài tia nắng nhẹ nhàng buông lơi.
- C. Chú bé cưỡi trâu đi về, cô hàng gánh nước tưới rau bên đường, bác nông dân vác cây đi về trong hoàng hôn đượm màu tím đỏ.

Câu 5: (0,5 điểm): Tình cảm của tác giả đối với con đường làng là gì?

.....
.....
.....

Câu 6: (0,5 điểm) Từ đồng nghĩa với từ: “*chăm chỉ*” là: .

A. Hiền hậu

B.Siêng năng

C.Ngoan ngoãn

D.Nhanh nhẹn

Câu 7: (1điểm) Từ **nó** trong câu sau thay thế cho sự vật nào ?

Hai mẩu, rồi ba mẩu bánh rơi xuống sát đồng vỏ trấu rất gần mõm con chó nhưng **nó** không hề nhúc nhích .

A.vỏ trấu

B.con chó

C.mẩu bánh

Câu 8: (1điểm): Dòng nào dưới đây có tất cả các từ được dùng với nghĩa chuyển:

A.lưỡi kiếm, lưỡi méo, rát lưỡi, lưỡi liềm.

B.lưỡi kiếm, lưỡi lê, lưỡi cưa, lưỡi liềm.

C.lưng đòi, lưng ghé, đau lưng, lưng chùng núi.

Câu 9: (1 điểm) Điền từ đồng nghĩa phù hợp để hoàn chỉnh các thành ngữ, tục ngữ sau:

a. Ănnói **lớn**.

b.**Trẻ** ngườidạ.

c.**Ngăn** sôngchợ.

d.Ởgặp **lành**.

Câu 10: (1điểm): Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ **thấp** :

a. “thấp ”với nghĩa “ có chiều cao dưới mức bình thường”

.....

b. “ thấp” với nghĩa “dưới mức trung bình về số lượng”

.....

B.PHẦN KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

Đề bài : Viết một bài văn tả một cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến hoặc nhìn thấy qua tranh ảnh, ti vi,..

HƯỚNG DẪN
CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Môn Tiếng Việt lớp 5

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng, kết hợp kiểm tra nghe, nói (3 điểm)

- Đọc vừa đủ nghe, tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt (7 điểm)

Câu 1. (0,5 điểm) A

Câu 2. (0,5 điểm) B

Câu 3. (0,5 điểm) D

Câu 4. (0,5 điểm) C

Câu 5. (0,5 điểm) Câu chuyện ca ngợi tình cảm của tác giả đối với con đường đó là những kỉ niệm gắn bó của mỗi người dân với con đường.....

Câu 6. (0,5 điểm) B

Câu 7 (0,5 điểm) C

Câu 8. (1 điểm) B

Câu 9. (1 điểm) : Đúng mỗi phần : 0,25 điểm

a. Ăn to nói lớn.

b. Trẻ người non dạ.

c. Ngăn sông cấm chợ.

d. Ở hiền gặp lành.

Câu 10. (1 điểm): HS đặt 2 câu đúng yêu cầu : 1 điểm.

B. Kiểm tra viết (10 điểm)

a) Mở bài: 1,5 điểm (Giới thiệu được cảnh sẽ tả).

b) Thân bài: 6,5 điểm. Trong đó:

- Nội dung: (4 điểm)

+ Bài viết miêu tả được những nét bao quát về cảnh.

+ Tả chi tiết: Biết lựa chọn các bộ phận quan trọng của cảnh hoặc hoạt động của người trong cảnh để miêu tả. Biết sử dụng các giác quan để miêu tả về hình dáng, màu sắc, âm thanh,... của mỗi chi tiết trong cảnh. Các chi tiết miêu tả thể hiện được nét đẹp tiêu biểu của cảnh.

- Dùng từ, đặt câu: Câu văn mạch lạc, đúng ngữ pháp. (1 điểm).

- Các chi tiết miêu tả được sắp xếp theo trình tự hợp lí. (0,5 điểm).

- Câu văn giàu hình ảnh, sử dụng các biện pháp so sánh, nhân hóa phù hợp, thể hiện được cảm xúc của mình khi miêu tả. (1 điểm).

c) Kết bài: Nêu được cảm xúc của người viết về cảnh./ Hoặc một vài suy nghĩ hay mong muốn khác về cảnh (1,5 điểm).

d) Chữ viết: Chữ viết rõ ràng, sạch đẹp, mắc dưới 5 lỗi chính tả. (0,5 điểm).

** Tùy từng mức độ sai sót về ý, diễn đạt và chữ viết mà GV cho điểm phù hợp.*